

THÔNG TIN VỀ LUẬN VĂN THẠC SĨ

1. Họ và tên học viên: Hoàng Hải Yến
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 16/12/1996
4. Nơi sinh: Khối 2- phường Đông Kinh- Lạng Sơn
5. Quyết định công nhận học viên số 1842/QĐ-ĐHTN ngày 14/10/2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo:
(ghi các hình thức thay đổi và thời gian tương ứng)
7. Tên đề tài luận văn: Đặc điểm biến chứng thận ở bệnh nhân gút mạn tính điều trị tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
8. Chuyên ngành: Nội khoa; Mã số: 87 20 107
9. Cán bộ hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Lưu Thị Bình, hiện công tác tại Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên
10. Tóm tắt các kết quả của luận văn:

Qua nghiên cứu 107 bệnh nhân gút mạn tính cho kết quả:

Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của đối tượng nghiên cứu: 100% bệnh nhân có biểu hiện sưng, nóng, đỏ, đau khớp. Bệnh nhân có hạt tophi là 27/107 trường hợp (chiếm 25,2%). 100% bệnh nhân tham gia nghiên cứu có số lượng nước tiểu bình thường. Có 5/107 bệnh nhân có phù (4,7%). Có sự khác biệt giữa thời gian mắc bệnh với sự xuất hiện của hạt tophi ($p < 0,05$). Đa số bệnh nhân có 2 tính chất của đợt viêm cấp (46,7%). Bệnh nhân tái có một cơn gút cấp/ năm chiếm 74,8%. Có 82/107 bệnh nhân có tăng acid uric máu (76,6%). Tổn thương xương khớp trên Xquang cũng như siêu âm hầu như không phát hiện bất thường (82,2%). Tỷ lệ bệnh nhân có hình ảnh đường đôi trên siêu âm là 6,5%. Đa số bệnh nhân có nồng độ creatinin máu trong giới hạn bình thường chiếm 57%. Tỷ lệ xuất hiện protein niệu, hồng cầu niệu, trụ niệu lần lượt là 40,2%, 24,3% và 0%. Giai đoạn bệnh thận mạn: 14,0% bệnh nhân có bệnh thận mạn giai đoạn I, 44,9% bệnh thận mạn giai đoạn II; 36,4% bệnh thận mạn giai đoạn III, 3,7% bệnh nhân có bệnh thận mạn giai đoạn IV và 0,9 % bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn V. Tỷ lệ bệnh nhân gút mạn tính xuất hiện sỏi thận là 9,3% và có hình ảnh bất thường về hình thái thận là 3,7%. Không có sự khác biệt giữa nồng độ acid uric với các giai đoạn bệnh thận mạn.

Có sự khác biệt giữa giai đoạn bệnh thận mạn với số đợt cấp/ năm với $p < 0,05$. Không có sự khác biệt giữa tình trạng điều trị, thời gian mắc bệnh với tỷ lệ biến chứng bệnh thận mạn. Có sự khác biệt giữa bệnh nhân gút có bệnh tăng huyết áp kèm theo với biến chứng bệnh thận mạn ($p < 0,05$). Không có sự khác biệt giữa bệnh kèm theo là đái tháo đường với các giai đoạn bệnh thận mạn. Qua phân tích về các thói quen không tốt cho sức khỏe với các giai đoạn của bệnh thận mạn cho thấy có sự khác biệt với $p < 0,05$. Không có sự khác biệt giữa nồng độ acid uric, tình trạng điều trị, số đợt cấp/năm, thói quen sinh hoạt, thời gian mắc bệnh, bệnh kèm theo với biến chứng sỏi thận.

11. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn: (nếu có)

12. Những hướng nghiên cứu tiếp theo: (nếu có)

13. Các công trình đã công bố có liên quan đến luận văn:

(liệt kê các công trình theo thứ tự thời gian nếu có)

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

NGƯỜI THỰC HIỆN

PGS.TS. Lưu Thị Bình

Hoàng Hải Yến

Chú ý: Bản “Thông tin về luận văn thạc sĩ” được soạn thảo bằng Microsoftword, font unicode Times New Roman, cỡ chữ 13. Phần “Tóm tắt các kết quả của luận văn” dài không quá 1 trang A4.

INFORMATION ON MASTER'S THESIS

1. Full name : HOANG HAI YEN
2. Sex: Female
3. Date of birth: 16/12/1996
4. Place of birth: Dong Kinh – Lang Son city
5. Admission decision number: 1842/QĐ-ĐHTN Dated:14/10/2021
6. Changes in academic process: *(List the forms of change and corresponding times)*
7. Official thesis title: Characteristics of kidney complications in chronic gout patients treated at Thai Nguyen Central Hospital
8. Major: Internal medicine
9. Code:87 20 107
10. Supervisors: Associate Professor Luu Thi Binh, M.D, PhD, Thai Nguyen province Health Department

11. Summary of the findings of the thesis:

Through research on 107 chronic gout patients, the results were:

Clinical and paraclinical characteristics of study subjects: 100% of patients showed signs of swelling, heat, redness, and joint pain. Patients with tophi were 27/107 cases (accounting for 25.2%). 100% of patients participating in the study had normal urine output. There were 5/107 patients with edema (4.7%). There is a difference between the duration of the disease and the appearance of tophi ($p < 0.05$). The majority of patients have two features of acute inflammation (46.7%). Patients have one acute gout attack per year, accounting for 74.8%. There were 82/107 patients with hyperuricemia (76.6%). Bone and joint damage on X-ray as well as ultrasound showed almost no abnormalities (82.2%). The proportion of patients with double line images on ultrasound is 6.5%. The majority of patients have blood creatinine levels within normal limits, accounting for 57%. The incidence of proteinuria, hematuria, and casturia were 40.2%, 24.3%, and 0%, respectively. Chronic kidney disease stage: 14.0% of patients have stage I chronic kidney disease, 44.9% have stage II chronic kidney disease; 36.4% of patients have stage III chronic kidney disease, 3.7% of patients have stage IV chronic kidney disease and 0.9% of patients have stage V chronic kidney disease. The proportion of chronic gout patients with kidney stones is 9.3% and had abnormal kidney morphology in 3.7%. There is no difference between uric acid levels and stages of chronic kidney disease. There is a difference between the stage of chronic kidney disease and the number of exacerbations/year with $p < 0.05$. There is no difference between treatment

status, disease duration and chronic kidney disease complication rate. There is a difference between gout patients with accompanying hypertension and complications of chronic kidney disease ($p < 0.05$). There is no difference between the comorbidity of diabetes and the stages of chronic kidney disease. Through analysis of unhealthy habits with stages of chronic kidney disease, there is a difference with $p < 0.05$. There is no difference between uric acid concentration, treatment status, and number of patients. Acute exacerbation/year, living habits, duration of illness, comorbidities with kidney stone complications.

12. Practical applicability, if any:

13. Further research directions, if any:

14. Thesis-related publications:

SUPERVISOR(s)

Date: 01/12/2023



Assoc.Prof. Luu Thi Binh

Hoang Hai Yen